TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 108/2026/HS-ST
Ngày: 16/3/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Cảnh.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Lưu Đức Chung.

+ Ông Dương Minh Tân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Đức Xuân Thương- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2026, đối với các bị cáo:

1- Võ Thanh H, sinh năm: 1984. Tại tỉnh Đồng Nai; CCCD số: 075084005242, cấp ngày …; Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH; Nơi đăng ký thường trú: Ấp Đ, xã L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị H1; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 12/4/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội "Trộm cắp tài sản". Đã chấp hành xong toàn bộ bản án; Ngày 12/7/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 (hai) năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt ngày 15/10/2011, đã thi hành án phí và nộp tiền thu lợi bất chính. Bị bắt tạm giữ ngày 09/12/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam L – Cơ sở 1.

2- Nguyễn Ngọc S, sinh năm: 1980. Tại tỉnh Đồng Nai; CCCD số: 075080011873, cấp ngày 07/5/2025; Nơi cấp: Bộ C2; Nơi đăng ký thường trú: Ấp P, xã L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc N và bà Nguyễn Thị N1; vợ Trương Ngọc T và 05 con (lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ ngày 09/12/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam L – Cơ sở 1.

(Các bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 07/12/2025, Võ Thanh H đi đến khu vực vườn tràm thuộc xã L, tỉnh Đồng Nai gặp người phụ nữ tên H2 (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy, giá 500.000 đồng. Đến 01 giờ ngày 09/12/2025, H mang gói ma túy đến chòi lá của Nguyễn Ngọc S tại ấp P, xã L rủ S cùng sử dụng, H nói S lấy chai nhựa, nỏ thủy tinh tự chế ra để sử dụng ma túy, S đồng ý và lấy 01 chai nhựa, miệng chai gắn ống hút màu trắng, thân chai gắn nỏ thủy tinh để trên bàn, H lấy ma túy trong túi zip ra đổ 01 phần vào nỏ, dùng quẹt gas đốt rồi cả hai thay phiên nhau hút, phần còn lại H để trên bàn. Đến 01 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả hai đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an xã L bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 chai thủy tinh cao khoảng 06cm, miệng chai gắn một ống hút màu trắng dài khoảng 08cm, thân ống chai gắn 01 nỏ thủy tinh dài khoảng 10cm có đầu phễu bên trong còn có chất kết dính màu nâu, được gắn vào chai nhựa bằng keo nến; 01 bật lửa màu trắng; 01 túi zip 07 x 04cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 3679/KL-KTHS ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:

- Mẫu chất màu nâu bám trong 01 nỏ thủy tinh (*mẫu M1*) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng.

- Mẫu tinh thể màu trắng (*mẫu M2*) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,8120 gam loại: Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 192/CT-VKSKV2 ngày 06 tháng 02 năm 2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai đã truy tố Võ Thanh H và Nguyễn Ngọc S về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Võ Thanh H, Nguyễn Ngọc S về tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng như Cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Võ Thanh H mức án từ 04 (bốn) năm tù đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Bị cáo Nguyễn Ngọc S mức án từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Thanh H, Nguyễn Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã mô tả, các bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Thanh H, Nguyễn Ngọc S đã khai nhận. Ngày 07/12/2025, bị cáo H mua 01 gói ma túy của người phụ nữ tên H2 (không rõ nhân thân, lai lịch), giá 500.000 đồng. Đến 01 giờ ngày 09/12/2025, H mang gói ma túy đến chòi lá của Nguyễn Ngọc S rủ S sử dụng, S đồng ý và lấy chai nhựa, nỏ thủy tinh tự chế chuẩn bị sẵn ra để sử dụng ma túy. Khi các bị cáo đang sử dụng ma túy thì bị công an xã L phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận của các bị cáo trùng khớp lời khai ban đầu cùng các chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án.

[2] Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Vai trò của từng bị cáo: Bị cáo Võ Thanh H là người trực tiếp mua ma túy, rủ bị cáo Nguyễn Ngọc S sử dụng. Bị cáo S sử dụng địa điểm và chuẩn bị dụng cụ cùng sử dụng ma túy.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Võ Thanh H, Nguyễn Ngọc S là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã có hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" vi phạm quy định của Luật Phòng chống ma túy, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, còn xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Võ Thanh H có nhân thân xấu. Do đó, mức án các bị cáo phải nghiêm khắc. Cần thiết, phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt.

Quan điểm và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận.

Phần trình bày của các bị cáo Võ Thanh H, Nguyễn Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa.

Đối với người phụ nữ tên H2 (không rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi bán ma túy cho bị cáo H. Hiện, chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[4] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đảm bảo, phù hợp với quy định của

pháp luật tố tụng Hình sự, các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ.

[5] Biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số: 3679/KL-KTHS ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bật lửa.

(Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 – Đồng Nai đang tạm giữ, tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/02/2026).

[6] Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Võ Thanh H, Nguyễn Ngọc S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 269, Điều 298, Điều 299, Điều 326, Điều 327, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Võ Thanh H, Nguyễn Ngọc S phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1- Về hình phạt:

Xử phạt:

- Bị cáo Võ Thanh H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 09/12/2025.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 09/12/2025.

Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số: 3679/KL-KTHS ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bật lửa.

(Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 – Đồng Nai đang tạm giữ, tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/02/2026).

2- Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Võ Thanh H, Nguyễn Ngọc S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3- Quyền kháng cáo: Các bị cáo Võ Thanh H, Nguyễn Ngọc S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Hội thẩm nhân dân Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lưu Đức Chung Dương Minh T1 **Nguyễn Tấn C1**